

Bản tin chứng khoán

Trong số này

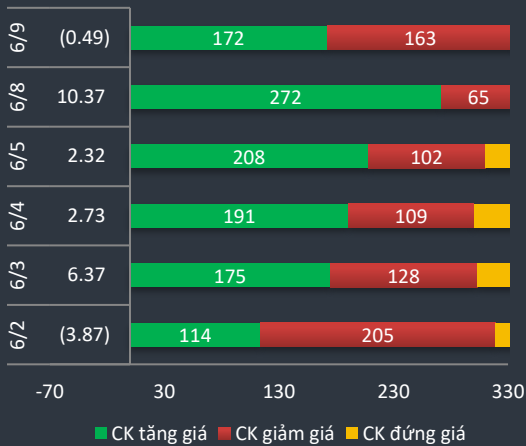
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

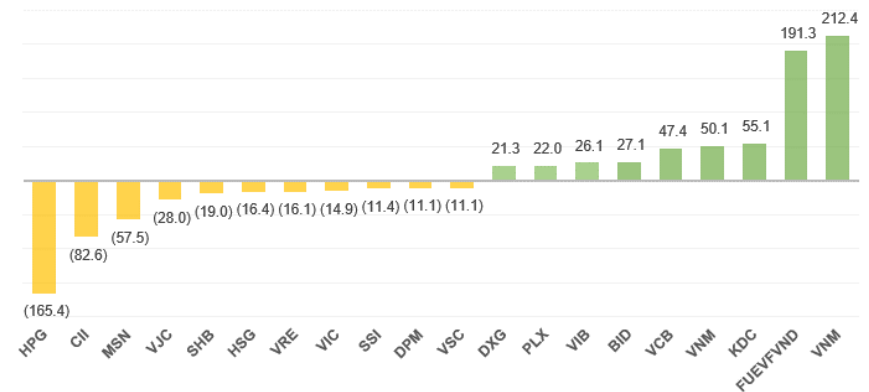
KDC	39.3
VCB	17.3
VIB	17.2
HCM	9.5
ACV	7.3
OIL	7.2
VHC	6.9
ROS	6.7
KDF	(4.9)
SHB	(5.1)
SSI	(5.7)
NVL	(5.9)
VSC	(9.5)
VIC	(11.6)
VJC	(13.0)
VNM	(15.2)
VRE	(31.4)
MSN	(34.4)
CII	(41.3)
HPG	(229.5)

Thị trường trong ngày tiếp tục đạt mức thanh khoản rất cao với hơn 6,200 tỷ khớp lệnh trên sàn HOSE. Điều hiếm có diễn ra trong ngày giao dịch là sàn HOSE gặp sự cố trong phiên ATC xác định giá đóng cửa. Quyết định cuối cùng của HOSE là tạm ngừng giao dịch và huỷ đợt giao dịch khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa ngày 09/06/2020.

Sự cố này diễn ra trong bối cảnh thị trường đang giao dịch rất nóng với nhiều giao dịch lớn với khối lượng giao dịch tăng đột biến trong 5 phiên gần nhất. Chỉ số Vnindex trong ngày đi ngang với sự phân hóa mạnh. Nhóm penny ITA, HBC, SCR, HQC tăng trần bên cạnh nhiều mã tăng nóng khác như SHS, GVR, DRH, HNG ... Nhóm blue chip đặc biệt ngân hàng điều chỉnh trong ngày và chỉ có HDB còn tăng tốt.

Khối ngoại trong ngày bán ròng khoảng 270 tỷ đồng. Riêng HPG trong ngày bán ròng 230 tỷ đồng bên cạnh CII(-41.3 tỷ), MSN(-34.4 tỷ), VRE(-31.4 tỷ). mua ròng trong ngày có phần lép vế hơn với nhóm KDC(39.3 tỷ), VCB(17.3 tỷ), VIB(17.2 tỷ), HCM(9.5 tỷ), ACV(7.3 tỷ).

Mua bán ròng khối ngoại từ đầu tuần

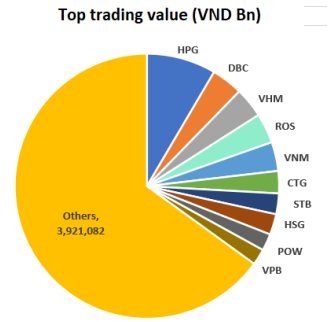


Vnindex 899.43

▼ -0.49 (-0.05%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
GVR	13.7	650	5.00
HVN	30.2	1,400	4.87
BVH	52.4	1,800	3.56
POW	11.1	350	3.27
VEA	44.7	1,400	3.23
VJC	117.8	2,800	2.43
HDB	28.1	650	2.37
EIB	18.1	350	1.97
VNM	125.0	2,200	1.79
ACV	67.5	600	0.90
ACB	25.5	100	0.39
VIC	96.2	200	0.21
VCB	89.5	100	0.11
MBB	18.1	-	-
VHM	77.6	(200)	(0.26)
MCH	72.0	(200)	(0.28)
NVL	54.5	(200)	(0.37)
BCM	26.6	(100)	(0.37)
MSN	63.0	(400)	(0.63)
TCB	21.6	(150)	(0.69)
GAS	78.4	(600)	(0.76)
FPT	49.0	(400)	(0.81)
PLX	47.6	(400)	(0.83)
VPB	24.1	(350)	(1.43)
BID	43.4	(650)	(1.48)
MWG	88.7	(1,400)	(1.55)
VGI	30.8	(500)	(1.60)
SAB	178.7	(3,300)	(1.81)
SHB	16.1	(300)	(1.83)
HPG	27.1	(600)	(2.17)
VRE	27.9	(700)	(2.45)
CTG	24.2	(700)	(2.81)
BSR	7.6	(300)	(3.80)



Thị trường sau khi chạm mốc 900 đang ở vùng phân phối với khối lượng giao dịch tăng mạnh và chỉ số giằng co. Trong lịch sử giao dịch thị trường VN thì đây là giai đoạn giao dịch sôi động nhất với thanh khoản tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm ngoái. Những thống kê cho thấy thị trường thường đi vào đỉnh ngắn hạn sau khi giao dịch đạt mức đột biến.

Có vài dấu hiệu nhận biết thị trường tạo đỉnh là thường giao dịch trong thời gian ngắn gia tăng đột biến nhưng chỉ số Index suy yếu dần và có dấu hiệu phân phối trong vài phiên. Tín hiệu thứ hai xuất hiện khi nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn mất động lực và bị bán ra nhiều với khối lượng lớn trong khi giá sau khi bức tốc mạnh đã di chuyển chậm lại và yếu dần.

Một tín hiệu kỹ thuật thứ ba có thể cảnh báo trước là đường RSI của Vnindex có dấu hiệu phân kỳ tại vùng đỉnh. Từ cuối tháng 5 đến nay đường RSI đã đi vào vùng quá mua và đang có dấu hiệu phân kỳ bất kể chỉ số Vnindex vẫn gia tăng.

Thị trường có thể điều chỉnh trong ngắn hạn vì vậy nhà đầu tư có thể chốt lãi dần và hiện thực lợi nhuận. Một số nhóm cổ phiếu có thể tiếp tục đi ngược xu hướng nhờ động lực nội tại doanh nghiệp tuy nhiên mặt bằng giá tháng 6 sẽ khiến nhà đầu tư khó kiếm lợi nhuận như tháng 5.



HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

BMI	6.78
LGL	6.82
QBS	6.82
GMC	6.83
TTB	6.84
ITA	6.85
UDC	6.86
HBC	6.86
VNG	6.91
EVG	6.92
VID	6.92
PXT	6.92
TNI	6.93
LMH	6.94
MHC	6.95
HCD	6.96
VRC	6.99
VRC	6.99
CRC	7.00

Top tăng giá HNX

SD6	8.33
D11	8.71
SD4	9.09
SDT	9.09
CEO	9.30
IDJ	9.49
HKT	9.80
S99	9.80
L14	9.93
DST	10.00
VKC	10.00
ICG	10.00
SPI	10.00
KSQ	10.00
BII	12.50
VIG	12.50
MEC	14.29
ACM	20.00

HNG - CTCP Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai - Trong năm 2020, doanh nghiệp lên kế hoạch doanh thu thuần là 4.307 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 566 tỷ đồng. Được biết, năm 2019 doanh nghiệp ghi nhận doanh thu thuần là 1.811 tỷ đồng, tuy nhiên lại lỗ 2.444 tỷ đồng. Trong năm 2020, doanh nghiệp lên kế hoạch tiếp tục không chia cổ tức cho cổ đông.

FCN - Công ty cổ phần FECON - Trong năm 2020, doanh nghiệp đặt kế hoạch doanh số ký hợp đồng 5.500 tỷ đồng, doanh thu hợp nhất 4.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 233 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng 34,1%, 29,4% và 10% so với thực hiện năm 2019. Dựa trên kế hoạch tài chính năm 2020, doanh nghiệp dự kiến chia cổ tức tối đa 10% bằng cổ phiếu hoặc tiền.

GMD - Công ty Cổ phần Gemadep - Đặt kế hoạch kinh doanh năm 2020 dựa trên 2 kịch bản. Nếu như GDP tăng trưởng 4,8% thì doanh nghiệp đặt kế hoạch doanh thu 2.150 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 500 tỷ đồng, lần lượt bằng 81% và 71% thực hiện năm 2019. Nếu như kịch bản GDP tăng trưởng 4% thì doanh thu 2.000 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 430 tỷ đồng, lần lượt bằng 76% và 61% thực hiện năm 2019.

NT2 - CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 – Đã công bố Tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2020 với kế hoạch lãi sau thuế 2020 hơn 620 tỷ đồng, giảm 18% so với năm trước và tổng doanh thu giảm 7%, chỉ còn hơn 7.177 tỷ đồng.

MBB - Ngân hàng TMCP Quân đội - Thông báo, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Ngân hàng sẽ được tổ chức vào 7h30' ngày 24/6/2020 tại Khách sạn Pullman, số 40 Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội.

TLD - CTCP Đầu tư xây dựng và Phát triển đô thị Thăng Long - Đăng ký chào bán hơn 19,35 triệu cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Trong đó, chào bán cho cổ đông hiện hữu hơn 9,35 triệu cổ phiếu theo tỷ lệ thực hiện 2:1, ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu vào 25/6/2020. Còn 10 triệu cổ phiếu chào bán riêng lẻ.

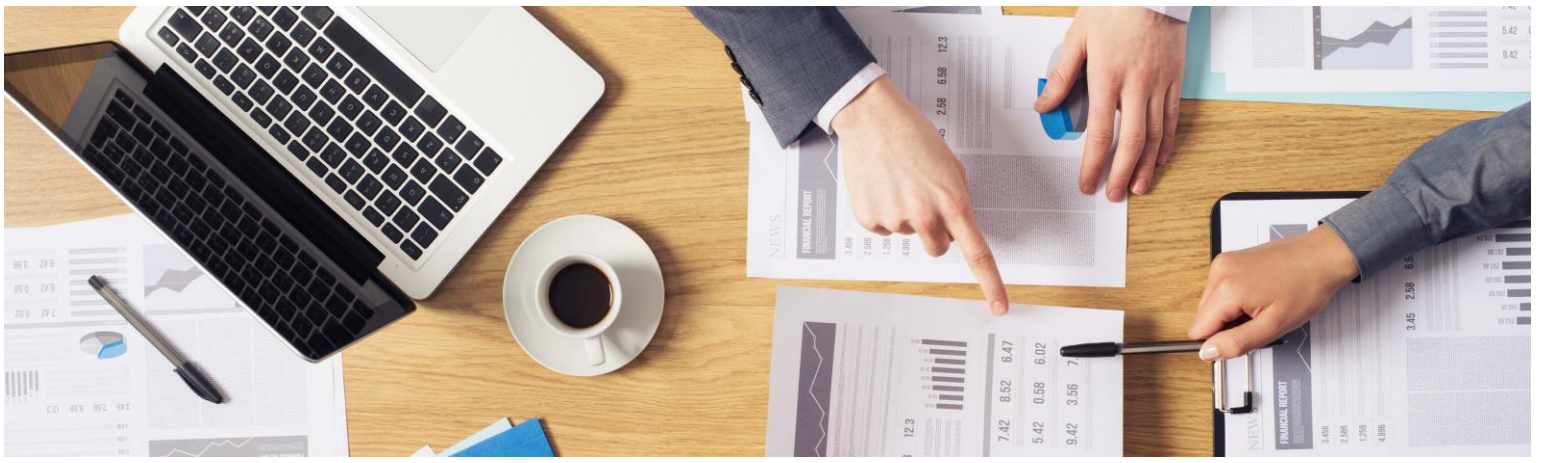
HAP - CTCP Tập đoàn Hapaco - Ngày 23/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 24/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/7/2020.

TRA - CTCP Traphaco - Ngày 18/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 19/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%,



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

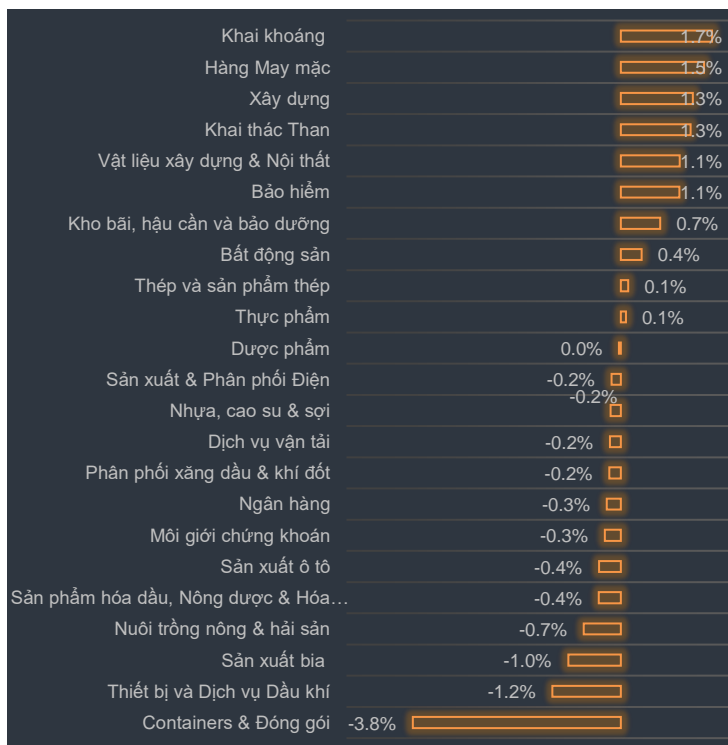
Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
DBD	47.8	(0.21)	(4.40)	16.80	(22.80)	49,710	29.6	21.6
TVC	25.8	(0.77)	(14.00)	115.00	(23.70)	268,635	37.9	28.7
VPI	41.4	0.12	0.90	5.50	(2.90)	629,380	44.0	51.8
DHC	35.7	(1.38)	(2.90)	23.80	(13.30)	276,069	45.8	27.7
GEG	20.7	(1.19)	(0.50)	8.10	(28.90)	392,550	45.9	51.1
HVG	5.4	0.00	0.00	114.30	(39.00)	142,177	46.5	-
HPX	27	(0.37)	(1.80)	23.70	(5.90)	284,467	50.1	49.2
SAM	9.3	(0.11)	(0.30)	23.50	(11.50)	110,578	51.0	85.6
HND	17.9	(2.72)	0.60	53.40	(5.80)	229,271	51.0	52.2
VIC	96.2	0.21	(0.50)	34.50	(23.70)	752,103	51.4	28.2
VCG	25.2	0.00	0.40	4.60	(7.40)	92,806	52.0	90.5
CII	19.9	3.65	3.90	10.60	(23.50)	1,356,614	52.4	59.0
PVI	30.9	0.65	1.00	16.60	(22.40)	168,633	52.7	93.3
DCL	21.2	(2.30)	(0.70)	32.10	(33.70)	113,377	53.1	69.0
CTD	70.5	(1.95)	(1.90)	56.80	(36.80)	399,292	53.2	49.2
ROS	3.7	0.00	15.30	22.20	(87.70)	20,210,078	53.3	84.5
TCH	22.7	(1.95)	4.40	37.30	(50.10)	1,382,788	53.7	84.6
DVN	11.4	0.48	0.90	21.30	(24.00)	206,353	54.1	44.4
FIT	6.4	(4.48)	4.90	97.50	(41.00)	716,521	54.5	67.5
VPB	24.1	(1.43)	0.00	42.20	(16.30)	5,642,558	55.7	51.7



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	27.1	10,412,800	61.9	59.8	67.3%	-4.6%	16.2	28.4	3,031	8.9
ACB	25.5	3,993,644	74.4	52.5	43.3%	-4.1%	17.8	26.6	4,164	6.1
VCB	89.5	1,354,392	85.5	83.5	56.5%	-5.3%	57.2	94.5	4,849	18.5
FPT	48.95	2,115,199	61.4	65.1	41.9%	-6.0%	34.5	52.1	4,870	10.1
HDB	28.05	1,370,929	70.7	59.3	62.1%	-6.5%	17.3	30	3,781	7.4
VNM	125	1,497,524	78.4	94.2	49.3%	-6.3%	83.7	133.4	6,061	20.6
SHB	16.1	5,451,364	57.7	91.7	228.6%	-10.6%	4.9	18	2,014	8.0
CTG	24.2	6,710,184	64.3	67.4	40.7%	-12.9%	17.2	27.8	2,510	9.6
TCB	21.55	2,423,713	64.3	74.7	44.6%	-14.1%	14.9	25.1	2,987	7.2
NVL	54.5	966,911	59.8	64.9	6.9%	-14.8%	51	64	3,668	14.9
VPB	24.1	5,642,558	55.7	51.7	41.8%	-16.3%	17	28.8	3,747	6.4
MCH	72	22,664	68.5	85.3	33.3%	-15.5%	54	85.2	5,730	12.6
VGI	30.8	804,277	63.2	65.6	62.1%	-18.3%	19	37.7	440	70.0
GVR	13.65	1,585,651	66.5	70.1	64.5%	-17.8%	8.3	16.6	826	16.5
VHM	77.6	2,235,681	61.3	39.3	41.6%	-22.0%	54.8	99.5	7,663	10.1
VJC	117.8	413,216	62.3	69.9	23.0%	-20.5%	95.8	148.2	7,860	15.0
MBB	18.1	7,340,666	63.2	60.6	33.1%	-23.0%	13.6	23.5	3,432	5.3
VRE	27.9	3,787,421	61.2	68.3	57.6%	-25.6%	17.7	37.5	1,179	23.7
BID	43.35	1,474,055	64.5	89.8	40.7%	-21.9%	30.8	55.5	2,181	19.9
VIC	96.2	752,103	51.4	28.2	34.5%	-23.7%	71.5	126.1	2,074	46.4
PLX	47.6	1,204,396	64.7	85.9	38.8%	-24.1%	34.3	62.7	997	47.7
BCM	26.6	47,461	63.4	58.6	65.2%	-24.0%	16.1	35	2,430	10.9
MSN	63	1,487,958	56.7	22.1	28.6%	-26.4%	49	85.6	3,952	15.9
VEA	44.7	318,554	68.7	91.5	59.6%	-24.5%	28	59.2	5,480	8.2
GAS	78.4	879,537	66.4	67.1	45.5%	-28.7%	53.9	109.9	5,869	13.4
POW	11.05	6,381,580	68.4	64.3	55.6%	-27.3%	7.1	15.2	899	12.3
MWG	88.7	1,527,418	60.8	67.1	50.6%	-30.7%	58.9	128	8,820	10.1
ACV	67.5	360,481	70.6	82.6	60.0%	-29.6%	42.2	95.9	3,760	18.0
HVN	30.15	1,508,995	73.1	84	69.4%	-31.3%	17.8	43.9	(1,030)	(29.3)
SAB	178.7	100,934	58.5	25	54.7%	-36.7%	115.5	282.1	7,068	25.3
BSR	7.6	5,266,467	70.3	80.9	58.3%	-41.1%	4.8	12.9	940	8.1
BVH	52.4	876,212	63.5	59.4	62.2%	-39.6%	32.3	86.8	1,141	45.9

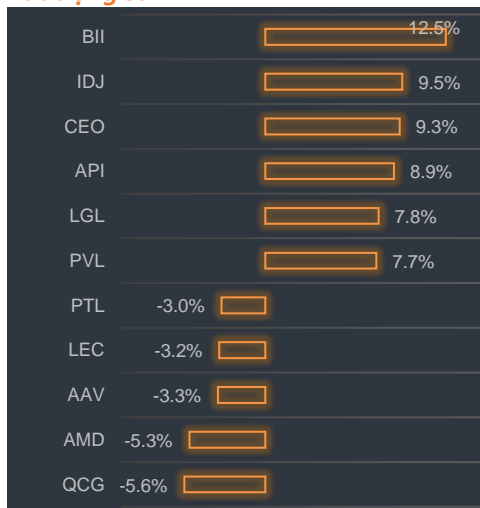
Tăng giảm ngành trong ngày



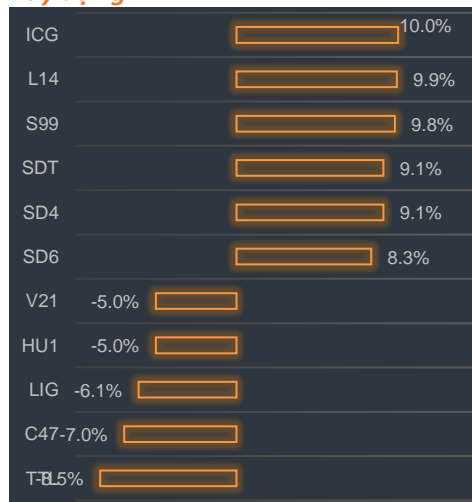
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	BII, IDJ, CEO
Xây dựng:	ICG, L14, S99
Dầu khí:	PGC, ASP, PVB
Chứng khoán:	VIG, SBS, APS
Ngân hàng:	HDB, EIB, STB

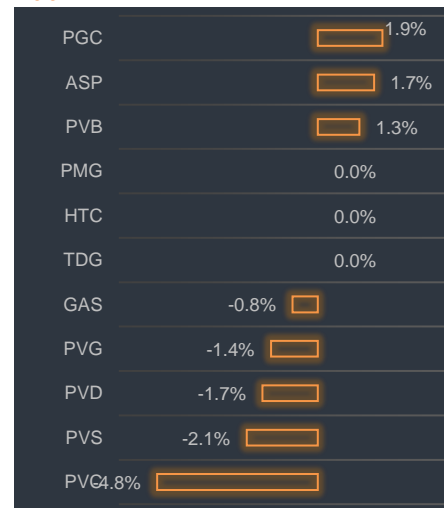
Bất động sản



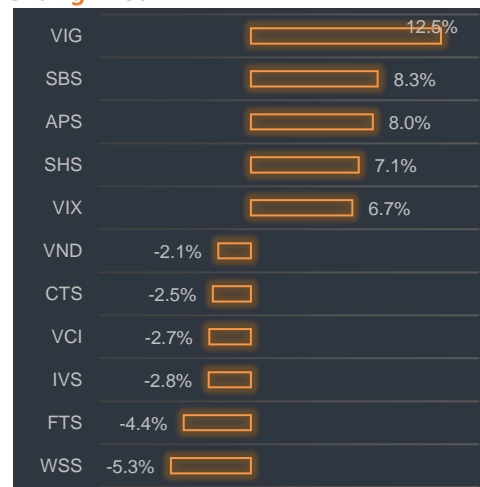
Xây dựng



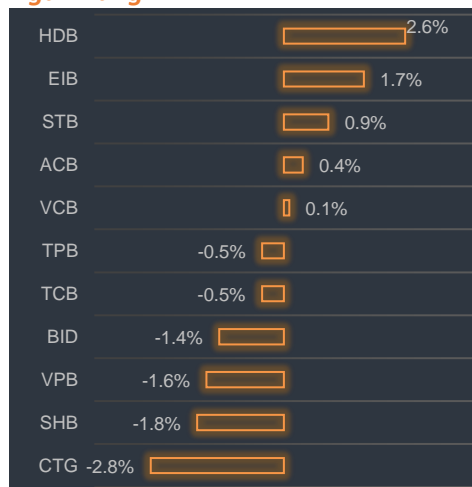
Dầu khí



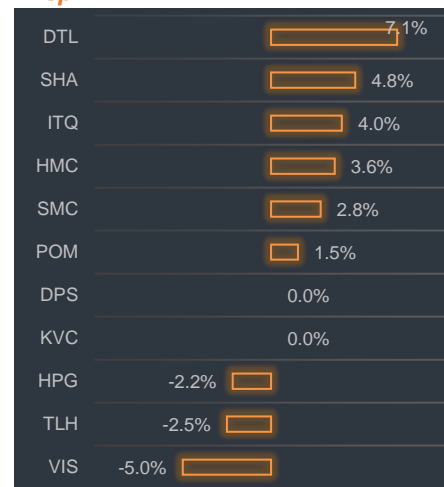
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Nguyễn Minh Phong
phongnm@vise.com.vn

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.710 888 48

Fax: 028 3915 2931